

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/4/2022

V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con, chia tài sản
chung, nợ chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh;

2/ Ông Nguyễn Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình
Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sáu.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận
Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 445/2021/TLST-
HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con, chia
tài sản chung, nợ chung”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
19/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số
13/2022/QĐST-HNGĐ ngày 13/4/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị H – Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hồng S, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Nơi ở hiện nay: Thôn Thuận C, xã Thuận Q, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình
Thuận.

Bị đơn: Ông Phạm Thanh B – Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hồng S, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H – Sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn Thuận C, xã Thuận Q, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt: Bà Đặng Thị H, bà Trần Thị H; Đương sự vắng mặt: Ông Phạm Thanh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/12/2021, bản khai của nguyên đơn bà Đặng Thị H khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phạm Thanh B cưới nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2015 ngày 07/4/2015. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện tìm hiểu trong thời gian 01 năm. Sau khi cưới vợ chồng bà sống tại thôn 4, xã Hồng Sơn. Vợ chồng sống không được hạnh phúc ngày nào. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, ông Bình thường xuyên uống rượu, đánh đập và chửi bới bà. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 02/2021 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Phạm Thanh B.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Đặng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015. Hiện nay con chung đang ở với ông Phạm Thanh B. Khi ly hôn bà Đặng Thị H đồng ý để ông Phạm Thanh B tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phạm Đặng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015 và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết về tài sản và nợ.

Bị đơn ông Phạm Thanh B khai: Qua lời trình bày của bà Đặng Thị H thì ông xác định có phần đúng, phần sai. Vợ chồng cưới nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2015 ngày 07/4/2015. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện tìm hiểu trong thời gian 01 năm thì cưới. Sau khi cưới vợ chồng ông sống tại thôn 4, xã Hồng Sơn. Sai là vợ chồng sống hạnh phúc từ khi cưới đến khoảng tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà Hằng bỏ nhà đi theo người đàn ông khác, chửi mắng ông và gia đình ông. Vợ chồng ông không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 01/2021 cho đến nay. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và ông không đồng ý theo yêu cầu ly hôn của bà Hằng. Ông không có cách thức nào để vợ chồng về đoàn tụ mà chỉ muốn bà Hằng suy nghĩ lại vì con và theo thời gian vợ chồng sẽ tự đoàn tụ. Từ khi vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa thì ông cũng không liên lạc gì

với bà Hằng, cũng không nói về việc đoàn tụ về sống với nhau. Tự bà Hằng đi thì tự bà Hằng về ở lại để nuôi dạy con.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Đăng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015. Hiện nay con chung đang ở với ông. Khi ly hôn ông Phạm Thanh B yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phạm Đăng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015 và không yêu cầu bà Hằng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết về tài sản và nợ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H trình bày: Bà là mẹ ruột của bà Đặng Thị H. Nay, bà không có tranh chấp không có yêu cầu gì, việc bà Hằng rút đơn khởi kiện về tài sản và nợ bà cũng không ý kiến gì.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H. Bà Đặng Thị H được ly hôn với ông Phạm Thanh B.

Về con chung: Giao con chung tên Phạm Đăng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015 cho ông Phạm Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Đặng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Đình chỉ giải quyết do nguyên đơn có Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung, nợ chung với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung, nợ chung. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 4, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Phạm Thanh B đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có

lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Đặng Thị H và ông Phạm Thanh B tổ chức lễ cưới vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2015 ngày 07/4/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Đặng Thị H cho rằng vợ chồng sống không hạnh phúc và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, ông Bình thường xuyên uống rượu, đánh đập và chửi bà. Vợ chồng bà Hằng, ông Bình không còn sống chung với nhau từ khoảng tháng 02/2021 cho đến nay. Nay bà Hằng xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Thanh B.

Tòa án đã tạo điều kiện về thời gian để bà Hằng, ông Bình có thời gian đoàn tụ nhưng hai bên không còn quan tâm, không có động thái nhằm hàn gắn tình cảm với nhau nữa, khả năng hàn gắn để đoàn tụ là không thể. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Phạm Thanh B nhưng ông Phạm Thanh B cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Đặng Thị H và ông Phạm Thanh B thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục cuộc sống chung được.

Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Đặng Thị H là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Đặng Thị H và ông Phạm Thanh B có 01 con chung tên Phạm Đặng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015. Hiện nay con đang ở với ông Phạm Thanh B.

Xét yêu cầu giải quyết về nuôi con, Hội đồng xét xử thấy rằng: Từ khi vợ chồng bà Hằng, ông Bình không còn chung sống với nhau thì con do ông Bình chăm sóc, giáo dục và trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa, bà Đặng Thị H đồng ý để ông Phạm Thanh B được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phạm Đặng Phương N, bà Hằng không cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, giao con chung tên Phạm Đặng Phương N cho **ông Bình** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Theo Bản khai ngày 24/01/2022, Biên bản ghi lời khai ngày 24/01/2022, Biên bản hòa giải ngày 04/3/2022 thì ông Phạm Thanh B không yêu cầu bà Đặng Thị H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ngày 27/01/2022, bà Đặng Thị H nộp Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đề ngày 27/01/2022, xét việc rút yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung của bà Hằng là tự nguyện nên chấp nhận do đó Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với các yêu cầu này.

[4] Từ các phân tích, đánh giá nêu trên đủ cơ sở để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc tham gia phiên tòa.

[5] Về án phí: Bà Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Phạm Thanh B không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

Bà Trần Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, **Điều 244**; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đặng Thị H về việc yêu cầu ly hôn với ông Phạm Thanh B.

Bà Đặng Thị H được ly hôn với ông Phạm Thanh B.

2. *Về con chung*:

Giao con chung tên Phạm Đặng Phương N – Sinh ngày 31/10/2015 cho ông Phạm Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Phạm Thanh B không yêu cầu bà Đặng Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Bà Đặng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị H về việc yêu cầu chia tài sản chung gồm 01 căn nhà cấp 4 tọa lạc tại thôn 4, xã Hồng Sơn và số tiền nợ bà Trần Thị H 50.000.000đồng.

4. *Về án phí:*

Bà Đặng Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị H số tiền 1.250.000đ do bà Đặng Thị H đã nộp 1.550.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 005815 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Ông Phạm Thanh B không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm;

Bà Trần Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/4/2022), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn